

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025

Căn cứ Điều 93 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ khoản 1 Điều 73 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Nhằm kịp thời bổ sung, xây dựng đội ngũ hòa giải viên lao động đáp ứng yêu cầu mới về giải quyết tranh chấp lao động, tranh chấp về hợp đồng đào tạo nghề, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, nâng cao năng lực và vai trò hoạt động của hòa giải viên lao động, hướng tới xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp; theo đề xuất của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 04596/TTr-SNV ngày 14 tháng 10 năm 2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại đội ngũ hòa giải viên lao động đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn giải quyết tranh chấp lao động, tranh chấp về hợp đồng đào tạo nghề và thúc đẩy phát triển quan hệ lao động tại địa phương.

b) Nâng cao năng lực và vai trò hoạt động của hòa giải viên lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2. Yêu cầu

a) Việc tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động phải đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành, đúng trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn; phù hợp với tình hình thực tiễn quan hệ lao động tại các địa phương.

b) Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động đảm bảo về số lượng, chất lượng và thời gian theo Kế hoạch.

c) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nâng cao trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện, nhất là khâu rà soát, giới thiệu, đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

II. TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

Người tham gia tuyển chọn hòa giải viên lao động đảm bảo theo các tiêu chuẩn sau:

1. Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.
2. Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.
3. Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

III. SỐ LƯỢNG, NHIỆM KỲ TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Căn cứ đề xuất của Sở Nội vụ và nhu cầu từ các xã, phường, tổng số hòa giải viên lao động dự kiến cần tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025 là 106 người, gồm:

- Bổ nhiệm lại: 10 người.
- Bổ nhiệm mới: 96 người.

(Bảng chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

2. Thời hạn bổ nhiệm: Tối đa không quá 05 năm theo quy định tại Điều 93 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG; HỒ SƠ DỰ TUYỂN HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm hòa giải viên lao động

a) Sở Nội vụ thông báo công khai tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua Cổng thông tin điện tử của Sở và trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời gửi Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp thực hiện.

b) Trong thời hạn đăng ký ghi tại thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động của Sở Nội vụ, cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Nội vụ hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Trong thời hạn tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ theo thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ thẩm định.

d) Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ báo cáo, hồ sơ của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội vụ thẩm định các hồ sơ dự tuyển (gồm cả các hồ sơ do Sở Nội vụ trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc

thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ và của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

đ) Trong thời hạn tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

2. Bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động

a) Ít nhất 03 (ba) tháng trước khi kết thúc thời hạn bổ nhiệm, nếu hòa giải viên lao động có nhu cầu tiếp tục làm hòa giải viên lao động thì gửi đơn đề nghị bổ nhiệm lại đến Sở Nội vụ.

b) Trường hợp sau sáp nhập tỉnh, các hòa giải viên lao động đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) bổ nhiệm có nguyện vọng tiếp tục làm hòa giải viên lao động thì gửi đơn đề nghị bổ nhiệm lại đến Sở Nội vụ.

c) Căn cứ kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động hàng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; kết quả rà soát tiêu chuẩn, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo phân cấp quản lý, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị bổ nhiệm lại của hòa giải viên lao động, Sở Nội vụ có văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

3. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm và bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động

a) Hồ sơ dự tuyển hòa giải viên lao động, gồm:

- Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động;
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
- Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan;
- Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

b) Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động gồm: Đơn đề nghị bổ nhiệm lại.

4. Trường hợp hồ sơ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định: Sở Nội vụ có văn bản trả lời các tổ chức, cá nhân liên quan.

V. THỜI GIAN, ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Theo thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động của Sở Nội vụ.

2. Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Sở Nội vụ và Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường có nhu cầu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ:

a) Chủ trì triển khai, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động theo quy định;

b) Thông báo và công khai việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động. Lựa chọn, giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động;

c) Thẩm định hồ sơ và lập danh sách vị trí bổ nhiệm hòa giải viên lao động, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm;

d) Chủ trì, hướng dẫn, công khai thông tin; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

2. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp Sở Nội vụ và các đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy định, cụ thể:

a) Thực hiện thông báo và công khai việc tuyển chọn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động;

b) Giới thiệu người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động nhằm kịp thời bổ sung xây dựng đội ngũ hòa giải viên lao động đáp ứng yêu cầu mới;

c) Thực hiện rà soát, tổng hợp hồ sơ gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Sở Nội vụ chủ động hướng dẫn, giải quyết những phát sinh, vướng mắc; đồng thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo những nội dung vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (tobt).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC

**Dự kiến nhu cầu tuyển chọn, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại
hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

TT	Cơ quan quản lý Hòa giải viên lao động	Bổ nhiệm lại	Tuyển chọn bổ nhiệm mới	Tổng số
I	Sở Nội vụ Đồng Nai	0	5	5
II	Phòng Văn hóa - Xã hội các phường, xã	10	91	101
1	Phường Biên Hòa		1	1
2	Phường Trăn Biên	1	1	2
3	Phường Tam Hiệp		1	1
4	Phường Long Bình	1	-	1
5	Phường Trảng Dài		1	1
6	Phường Hồ Nai		1	1
7	Phường Long Hưng		1	1
8	Phường Bình Lộc		1	1
9	Phường Bảo Vinh		1	1
10	Phường Xuân Lập		1	1
11	Phường Long Khánh	1	-	1
12	Phường Hàng Gòn		1	1
13	Phường Tân Triều		1	1
14	Phường Minh Hưng		1	1
15	Phường Chơn Thành		1	1
16	Phường Bình Long		1	1
17	Phường An Lộc		1	1
18	Phường Phước Long	1	-	1
19	Phường Đồng Xoài		1	1
20	Phường Bình Phước		1	1

21	Phường Phước Tân		1	1
22	Phường Tam Phước		1	1
23	Xã Đại Phước		1	1
24	Xã Nhơn Trạch	1	-	1
25	Xã Phước An		1	1
26	Xã Phước Thái		1	1
27	Xã Long Phước	1	-	1
28	Xã Bình An		1	1
29	Xã Long Thành		2	2
30	Xã An Phước		1	1
31	Xã An Viễn		1	1
32	Xã Bình Minh		1	1
33	Xã Trảng Bom	1	1	2
34	Xã Bàu Hàm		1	1
35	Xã Hưng Thịnh		1	1
36	Xã Dầu Giây		1	1
37	Xã Gia Kiệm		1	1
38	Xã Thống Nhất		1	1
39	Xã Xuân Quế		1	1
40	Xã Xuân Đường		1	1
41	Xã Cẩm Mỹ		1	1
42	Xã Sông Ray	1	1	2
43	Xã Xuân Đông		1	1
44	Xã Xuân Định		1	1
45	Xã Xuân Phú		1	1
46	Xã Xuân Lộc		1	1
47	Xã Xuân Hòa		1	1
48	Xã Xuân Thành		1	1
49	Xã Xuân Bắc		1	1
50	Xã La Ngà		1	1
51	Xã Định Quán		1	1
52	Xã Phú Vinh		1	1
53	Xã Phú Hòa		1	1
54	Xã Tà Lài		1	1
55	Xã Nam Cát Tiên		1	1

56	Xã Tân Phú		1	1
57	Xã Phú Lâm		1	1
58	Xã Trị An		1	1
59	Xã Tân An		1	1
60	Xã Nha Bích		1	1
61	Xã Tân Quan		1	1
62	Xã Tân Hưng		1	1
63	Xã Tân Khai		1	1
64	Xã Minh Đức		1	1
65	Xã Lộc Thành		1	1
66	Xã Lộc Ninh		1	1
67	Xã Lộc Hưng		1	1
68	Xã Lộc Tấn		1	1
69	Xã Lộc Thạnh		1	1
70	Xã Lộc Quang		1	1
71	Xã Tân Tiến		1	1
72	Xã Thiện Hưng		1	1
73	Xã Hưng Phước		1	1
74	Xã Phú Nghĩa		1	1
75	Xã Đa Kia		1	1
76	Xã Phước Bình		1	1
77	Xã Bình Tân		1	1
78	Xã Long Hà		1	1
79	Xã Phú Riềng		1	1
80	Xã Phú Trung		1	1
81	Xã Thuận Lợi		1	1
82	Xã Đồng Tâm		1	1
83	Xã Tân Lợi		1	1
84	Xã Đồng Phú	1	1	2
85	Xã Phước Sơn	1	1	2
86	Xã Nghĩa Trung		1	1
87	Xã Bù Đăng		1	1
88	Xã Thọ Sơn		1	1
89	Xã Đak Nhau		1	1
90	Xã Bom Bo		1	1

91	Xã Thanh Sơn		1	1
92	Xã Đak Lua		1	1
93	Xã Phũ Lý		1	1
94	Xã Bù Gia Mập		1	1
95	Xã Đăk Ô		1	1
TỔNG CỘNG (I) + (II)		10	96	106